

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA MÔN TIẾNG VIỆT 5
GHK I – Năm học: 2025-2026

| TT | Chủ đề | | Mức 1 | | Mức 2 | | Mức 3 | | Tổng | |
|---------------------|-----------------------------|---|--------|---------|-------|----|-------|----|------|----|
| | | | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| 1 | Đọc hiểu văn bản | Số câu | 4 | | | 2 | | 1 | 4 | 3 |
| | | Hiểu nội dung, ý nghĩa của bài văn. Biết vận dụng những điều đã học vào thực tế | Câu số | 1,2,3,4 | | | 7,8 | | 9 | |
| | | Số điểm | 2 | | | 2 | | 1 | 2 | 3 |
| 2 | Kiến thức tiếng Việt | Số câu | 2 | | | 1 | | 1 | 2 | 2 |
| | | - Xác định được danh từ, động từ, tính từ, đại từ, từ đồng nghĩa, từ đa nghĩa; đặt câu với từ tìm được. | Câu số | 5,6 | | | 10 | | 11 | |
| | | Số điểm | 1 | | | 1 | | 1 | 1 | 2 |
| Tổng số câu | | | 6 | | | 3 | | 2 | 6 | 5 |
| Tổng số điểm | | | 3 | | | 3 | | 2 | 3 | 5 |

| | | |
|--|--|--------------|
| Trường TH Hứa Tạo Họ tên HS:..... Lớp:..... Số BD:..... Phòng số:..... | KIỂM TRA ĐỊNH GIỮA KỲ I NĂM HỌC: 2025 -2026 MÔN : TIẾNG VIỆT LỚP 5 Ngày kiểm tra :...../ 11/2025 | Chữ ký GT |
|--|--|--------------|

| | | |
|--------------------|---|--------------|
| <u>ĐIỂM</u> | <u>Nhận xét của giáo viên</u> | Chữ ký GK |
|--------------------|---|--------------|

A. Kiểm tra đọc (10 điểm):

1. Kiểm tra đọc thành tiếng (2 điểm): 2. Kiểm tra đọc hiểu (8 điểm) – Thời gian: 35 phút

Đọc thầm bài văn sau:

ĐÔI TAI CỦA TÂM HỒN

Một cô gái vừa gầy vừa thấp bị thầy giáo loại ra khỏi dàn đồng ca. Cũng chỉ tại cô bé ấy lúc nào cũng chỉ mặc mỗi một bộ quần áo vừa bản vừa cũ, lại rộng nữa. Cô bé buồn tủi khóc một mình trong công viên. Cô bé nghĩ: “Tại sao mình lại không được hát? Chẳng lẽ mình hát tồi đến thế sao? ”. Cô bé nghĩ mãi rồi cô cất giọng hát khe khẽ. Cô bé cứ hát hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả mới thôi. “Cháu hát hay quá !”. Một giọng nói vang lên: “Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ, cháu đã cho ta cả một buổi chiều thật vui vẻ”. Cô bé ngẩn người. Người vừa khen cô bé là một ông cụ tóc bạc trắng.

Ông cụ nói xong liền đứng dậy và chậm rãi bước đi. Cứ như vậy nhiều năm trôi qua, cô bé giờ đây đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng. Cô gái vẫn không quên cụ già ngồi tựa lưng vào thành ghế đá trong công viên nghe cô hát. Một buổi chiều mùa đông, cô đến công viên tìm cụ già nhưng ở đó chỉ còn lại chiếc ghế đá trống không. “Cụ già đó qua đời rồi. Cụ ấy điếc đã hơn 20 năm nay” – Một người trong công viên nói với cô. Cô gái sững người. Một cụ già ngày ngày vẫn chăm chú lắng nghe và khen cô hát hay lại là một người không có khả năng nghe?

(Hoàng Phương)

*** Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi dưới đây hoặc viết tiếp vào chỗ chấm :**

Câu 1. (0,5 điểm) Vì sao cô bé buồn tủi khóc một mình trong công viên?

A. Vì cô bé không có bạn chơi cùng.

- B. Vì cô bé bị loại ra khỏi dàn đồng ca.
- C. Vì cô không có quần áo đẹp.
- D. Vì cô bé luôn mặc bộ quần áo rộng, cũ và bẩn.

Câu 2. (0,5 điểm) Cuối cùng, trong công viên, cô bé đã làm gì?

- A. Suy nghĩ và khóc một mình.
- B. Gặp gỡ và trò chuyện với một cụ già.
- C. Cất giọng hát khe khẽ hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả.
- D. Một mình ngồi khóc xong rồi tiếp tục chơi.

Câu 3. (0,5 điểm) Ai là người đã khen cô bé?

- A. Cô giáo
- B. Bạn bè cùng lớp
- C. Bố mẹ cô bé
- D. Một ông cụ tóc bạc trắng

Câu 4. (0,5 điểm) Cụ già đã làm gì cho cô bé?

- A. Cụ nói: “Cháu hát hay quá! Cháu đã cho ta cả một buổi chiều thật vui vẻ.”
- B. Cụ khuyên cô bé cố gắng tập luyện để hát tốt hơn.
- C. Cụ trở thành người người thân của cô bé, dạy cô bé hát.
- D. Cụ khuyên cô bé rồi một ngày nào con sẽ trở thành ca sĩ.

Câu 5: (0,5 đ). Từ “vui vẻ” trong câu “Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ, cháu đã cho ta cả một buổi chiều thật vui vẻ”. **thuộc từ gì?**

- A. Danh từ
- B. Động từ
- C. Đại từ
- D. Tính từ

Câu 6: (0,5 đ) **Chọn từ trong ngoặc đơn dưới đây điền vào chỗ chấm cho thích hợp.**
(*nghĩa gốc, nghĩa chuyển*)

Trong câu “Ông cụ nói xong liền đứng dậy và chậm rãi bước đi. Từ “**đi**” được sử dụng theo

Câu 7. (1 điểm) Tình tiết bất ngờ gây xúc động nhất trong câu chuyện là gì?

.....

Câu 8. (1 điểm) Em có nhận xét gì về cụ già trong câu chuyện trên?

.....

Câu 9. (1 điểm) Qua câu chuyện “**Đôi tai của tâm hồn**” em học được điều gì?

.....

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 (2025 – 2026)
MÔN: TIẾNG VIỆT 5

A. Kiểm tra đọc (10 điểm):

1. **Kiểm tra đọc thành tiếng** (2 điểm)

2. **Kiểm tra đọc hiểu** (8 điểm)

| | | | | | |
|---------------|-----|-----|-----|-----|-----|
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| Ý đúng | B | C | D | A | D |
| Điểm | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 |

Câu 6. (0,5 điểm) Từ “đi” được dùng với nghĩa gốc

Câu 7. (1 điểm) Một người trong công viên nói với cô “Cụ già đó qua đời rồi. Cụ ấy điếc đã hơn 20 năm nay.”

Câu 8. (1 điểm)

Qua câu chuyện em thấy cụ già là một người vô cùng nhân hậu, biết đồng cảm, thấu hiểu và khích lệ cô bé tiên tới ước mơ làm ca sĩ của mình.

Câu 7. (1 điểm)

Trong cuộc sống, chúng ta phải biết trao đi yêu thương. Động viên, khích lệ người khác để giúp họ tự tin tiến về phía trước và đạt được ước mơ của bản thân mình.

Câu 10: (1 điểm) Từ được 1 từ đồng nghĩa với “buồn tủi” là: buồn phiền, buồn bã, tủi thân,... (0,5 điểm)

Đặt câu: HS tự đặt câu (0,5 điểm)

Câu 11: (1 điểm) Đại từ “mình”

Đại từ đó dùng để thay thế

B. Kiểm tra viết : (10 điểm):

1. **Bố cục (1, 5 điểm)**

- Bố cục chưa thật mạch lạc (Nội dung triển khai chưa thể hiện rõ 3 phần MB- TB- KB; hoặc thiếu KB ; hoặc viết MB, KB sơ sài, chưa đúng yêu cầu). (0,5 điểm)

- Bố cục mạch lạc (Nội dung triển khai thể hiện rõ 3 phần MB- TB- KB; MB, KB đáp ứng đúng yêu cầu cơ bản của kiểu bài;...). (1 điểm)

- Bố cục mạch lạc, chặt chẽ (Nội dung triển khai thể hiện rõ 3 phần MB-TB-KB, trong đó MB, KB tạo được ấn tượng riêng (có sự sáng tạo). (1, 5 điểm)

2. **Nội dung (4 điểm)**

- Nội dung bài đáp ứng yêu cầu tối thiểu, ý còn sơ sài. (2 điểm)

- Nội dung đáp ứng đúng yêu cầu, đảm bảo các ý cần thiết. (3 điểm)

- Nội dung phong phú, có sử dụng hình ảnh so sánh, nhân hóa để miêu tả phong cảnh. (4 điểm)

3. Kỹ năng(dùng từ, đặt câu, cách sắp xếp ý,...) (2,5 điểm)

- Còn mắc 4-5 lỗi về kỹ năng (VD: lỗi dùng từ, viết câu, sắp xếp ý, ...).(1,5 điểm)

- Còn mắc 2 - 3 lỗi về kỹ năng (VD: lỗi dùng từ, viết câu, về sắp xếp ý, ...).

(2,0 điểm)

- Hầu như không mắc lỗi về kỹ năng, hoặc chỉ mắc 1 lỗi nhỏ về dùng từ hoặc viết câu nhưng có sáng tạo trong việc lựa chọn từ ngữ, sử dụng kiểu câu hoặc sắp xếp ý,...) (2,5 điểm)

4. Hình thức trình bày, chính tả, chữ viết (2 điểm)

- Còn mắc 4 – 5 lỗi trong bài làm (VD: không trình bày rõ các phần theo bố cục, còn có chữ viết chưa đúng (thiếu, thừa nét,...), còn mắc lỗi chính tả,...). (1 điểm)

- Còn mắc 2 – 3 lỗi trong bài làm (VD: còn có chữ viết chưa đúng (thiếu, thừa nét, còn mắc lỗi chính tả,...) (1,5 điểm)

- Bài làm hầu như không mắc lỗi (chữ viết đúng và đủ nét, không mắc lỗi chính tả, trình bày bài sạch đẹp,...) (2 điểm)

.....